

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 9806538403

Chứng nhận lần đầu: ngày 10 tháng 04 năm 2017

Chứng nhận thay đổi lần thứ hai: ngày 11 tháng 3 năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và hoạt động báo cáo đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9806538403 do Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 4 năm 2017, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất 20 tháng 3 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 04 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do ông Lý Thiệu Hưng (Li Shao Xing) – Tổng Giám đốc ký ngày 19 tháng 03 năm 2019.

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

Chứng nhận:

Dự án đầu tư NHÀ MÁY NHỰA KHẢI PHÁT - VIỆT NAM; mã số dự án 9806538403 do Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 10 tháng 4 năm 2017, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 20 tháng 3 năm 2019;

Được đăng ký điều chỉnh: Bổ sung nội dung đầu tư giai đoạn 2 của dự án về quy mô, diện tích, tổng vốn đầu tư, tiến độ thực hiện.

Nhà đầu tư: WENZHOU HENDY MECHANISM AND PLASTICS CO., LTD

Giấy phép kinh doanh số: 913303007470385683 do Cục quản lý Giám sát thị trường thành phố Ôn Châu, Trung Quốc cấp ngày 27 tháng 10 năm 2015. Trụ



sở: Room A – Floor 15A Building Dong you, Building Dong you Road, Wenzhou city, China.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Ông Lý Thiệu Hưng (Li Shao Xing); Năm sinh: 1972; Quốc tịch: Trung Quốc; Hộ chiếu số: EE2401720; Ngày cấp: 31/10/2018; Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an Trung Quốc; Địa chỉ thường trú: Tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc (Zhe Jiang, China); Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty.

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư: CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 1402066154 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 13 tháng 4 năm 2017.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư.

1. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY NHỰA KHẢI PHÁT - VIỆT NAM**

2. Mục tiêu dự án:

Stt	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành (Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	Sản xuất sản phẩm từ plastics: - Sản xuất bao bì nhựa - Sản xuất bạt nhựa - Sản xuất lưới che nắng, lưới xây dựng, lưới an toàn - Sản xuất nhựa tái sinh - Sản xuất sản phẩm nhựa khác	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220	
2	In ấn (In trên bao, bạt và các sản phẩm sản xuất ra)	In ấn (Trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811	
3	Dịch vụ liên quan đến in: Thiết kế các sản phẩm in như bản phác thảo, maket, bản nháp	Dịch vụ liên quan đến in	1812	
4	Sản xuất, gia công, lắp ráp máy móc thiết bị ngành nhựa, ngành giấy	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829	
5	Bảo dưỡng, bảo hành máy móc thiết bị ngành nhựa, ngành giấy	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	

3. Quy mô dự án:

a. Giai đoạn 1:



- Công suất thiết kế: + 42.000 tấn sản phẩm/năm
- + 160 máy móc/năm

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:

- + Sản xuất bao bì nhựa: 14.500 tấn/năm
- + Sản xuất bạt nhựa: 10.000 tấn/năm
- + Sản xuất lưới che nắng: 8.100 tấn/năm
- + Sản xuất nhựa tái sinh: 950 tấn/năm
- + Sản xuất sản phẩm nhựa khác: 8.450 tấn/năm
- + Sản xuất, gia công, lắp ráp, bảo dưỡng, bảo hành máy móc thiết bị ngành nhựa, ngành giấy: 160 máy/năm.

b. Giai đoạn 2:

- Công suất thiết kế: 14.500 tấn sản phẩm/năm
- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:
- + Sản xuất bao bì nhựa: 6.500 tấn/năm
- + Sản xuất bạt nhựa: 3.100 tấn/năm
- + Sản xuất lưới che nắng: 2.000 tấn/năm
- + Sản xuất nhựa tái sinh: 950 tấn/năm
- + Sản xuất sản phẩm nhựa khác: 1.950 tấn/năm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Lô A12, A13, A14, A15, A16, A17, A26, A27, A28, B11, A24, A25, B10 tại Khu công nghiệp Sông Hậu, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Diện tích đất: 163.326,8 m².

- Giai đoạn 1: 112.060,6 m² (Lô A12, A13, A14, A15, A16, A17, A26, A27, A28, B11)

- Giai đoạn 2: 51.266,2 m² (Lô A24, A25, B10)

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.380.000.000.000 đồng (Một nghìn ba trăm tám mươi tỷ đồng), tương đương 60.000.000 USD (Sáu mươi triệu đô la Mỹ), trong đó:

* Vốn góp để thực hiện dự án: 579.600.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi chín tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn), tương đương 25.200.000 USD (Hai mươi năm triệu hai trăm nghìn đô la Mỹ).

Stt	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		Tỷ VNĐ	Tương đương triệu USD			
1	WENZHOU HENDY	20,7	0,9	3%	Máy móc	Từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký

	MECHANISM AND PLASTIC CO., LTD					đầu tư lần đầu ngày 10/4/2017 đến năm 2022
2	WENZHOU HENDY MECHANISM AND PLASTIC CO., LTD	558,9	24,3	97%	Tiền mặt	Từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 10/4/2017 đến năm 2022
	Tổng	579,6	25,2	100		

* *Vốn huy động: 800.400.000.000 đồng (Tám trăm tỷ bốn trăm triệu đồng), tương đương 34.800.000 USD (Ba mươi bốn triệu tám trăm nghìn đô la Mỹ)*

7. Thời hạn hoạt động của dự án: **37 (ba mươi bảy) năm**, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 10 tháng 4 năm 2017 đến 23 tháng 10 năm 2054.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

a. Giai đoạn 1:

+ Khởi công xây dựng công trình: Từ Quý III/2018 đến Quý III/2020

+ Lắp đặt, vận hành, chạy thử máy móc thiết bị và đưa toàn bộ giai đoạn 1 của Dự án vào sản xuất chính thức từ Quý IV/2020

b. Giai đoạn 2:

+ Hoàn thiện các thủ tục pháp lý, khởi công xây dựng công trình thuộc giai đoạn 2: Từ Quý II/2020 đến Quý I/2022

+ Lắp đặt, vận hành, chạy thử máy móc thiết bị, đưa toàn bộ giai đoạn 2 của Dự án vào sản xuất chính thức từ Quý II/2022

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Đối với giai đoạn 1 của dự án:

a. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

+ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

+ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;



+ Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều tại tác Nghị định quy định về thuế;

+ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuế.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án của CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM đăng ký đầu tư tại Khu công nghiệp Sông Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Mức ưu đãi cụ thể:

- Thuế suất 17% trong thời gian 10 năm (*điểm a, khoản 3, Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp*)

- Miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo (*khoản 3, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp*).

b. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

+ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

+ Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án của CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM đăng ký đầu tư tại Khu công nghiệp Sông Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được hưởng ưu đãi về thuế nhập khẩu theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

2. Đối với giai đoạn 2 của dự án:

a. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

+ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;



+ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

+ Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều tại tác Nghị định quy định về thuế;

+ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuế.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án của CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM đăng ký đầu tư tại Khu công nghiệp Sông Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

b. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

+ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

+ Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

- Đối tượng hưởng ưu đãi: Dự án của CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM đăng ký đầu tư tại Khu công nghiệp Sông Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được hưởng ưu đãi về thuế nhập khẩu theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện dự án đầu tư và báo cáo tình hình đầu tư theo quy định tại Điều 26, Điều 53 và Điều 54 của Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

- Nhà đầu tư phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài và thực hiện các chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Trong quá trình thực hiện dự án, nhà đầu tư phải chấp hành các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9806538403 do Ban Quản lý Khu kinh



tế Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 4 năm 2017 và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ nhất ngày 20 tháng 3 năm 2019.

Điều 5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 03 (ba) bản gốc; WENZHOU HENDY MECHANISM AND PLASTICS CO., LTD được cấp 01 bản, CÔNG TY TNHH KHẢI PHÁT VIỆT NAM được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐỒNG THÁP./.



Nguyễn Phước Cường

